TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 27-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Ông Nguyễn Công Bằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Đàm Văn T; sinh năm 1997; sinh tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Xóm 3, thôn ĐT, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề ngH1: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn Huấn (đã chết) và bà Trần Thị Huyền; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 20 tháng 3 năm 2024 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Hoàng Văn Hạnh, sinh năm 1990; cư trú tại: Thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn H (tên gọi khác là H1), sinh năm 1999 (Vắng mặt).

+ Anh Trần Mạnh K, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đàm Văn T và một số bạn bè của bị cáo T thường hay chơi BI-A

ở quán BI-A KENG ở thôn Cp, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định (Quán BI-A KENG do anh Hoàng Văn Hạnh, sinh năm 1990; trú tại thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định là chủ quán) nên bị cáo T biết được ở quán BI-A KENG có một số chiếc gậy (cơ) BI-A đắt tiền. Do muốn có một chiếc gậy (cơ) BI-A đắt tiền để chơi ở nhà mình nên bị cáo T đã nảy sinh ý định khi nào đến chơi BI-A ở quán KENG thì sẽ lấy trộm một chiếc gậy (cơ)) BI-A đắt tiền của quán KENG mang về nhà để chơi.

Thực hiện ý định trộm cắp nêu trên, tối ngày 12-01-2024 khi Nguyễn Văn H (tên gọi khác là H1), sinh năm 1998 và Trần Mạnh K, sinh năm 2003, đều trú tại cùng thôn với bị cáo T có đến nhà bị cáo T chơi thì bị cáo T đã rủ Hợp và Khương đến quán KENG chơi BI-A rồi lợi dụng sự sơ hở của chủ quán để lấy trộm một chiếc gậy (cơ) BI-A đắt tiền của quán KENG. Khi đi bị cáo T đã mang theo 02 chiếc bao đựng gậy (cơ) BI-A, trong đó 01 chiếc bao có đựng 01 chiếc gậy (cơ) BI-A, còn 01 chiếc bao thì không có đựng gậy (cơ) để khi nào lấy trộm được gậy (cơ) BI-A ở quán KENG thì sẽ bỏ vào trong chiếc bao không có gậy (cơ) này. Khi bị cáo T cùng với Hợp và Khương đến quán KENG thì bị cáo T đã lấy một chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY đang treo ở trên tường của quán để chơi (Chiếc gậy (cơ) BI-A này có đặc điểm dài 1,5m, gậy được làm bằng chất liệu gỗ hình trụ tròn nhỏ dần về phía đầu gậy, gậy có thể tháo rời thành hai đoạn, đoạn phía dưới to có màu đen được sơn bóng trang trí họa tiết hình con rồng và có một phần được bọc da, mặt đoạn gậy phía cuối có dòng chữ "ONLINE SALES EDITION FURY", đoạn phía trên nhỏ màu trắng xám phía dưới đoạn này có dòng chữ "HT2 EVOLUTION FURY" gậy cũ đã qua sử dụng nhưng vẫn sử dụng bình thường, không bị gãy, nứt, cong vênh, hư hỏng gì) còn Hợp thì lấy một chiếc gậy (cơ) BI-A ở trong chiếc túi mà bị cáo T đã mang theo để chơi, còn Khương thì lấy một chiếc gậy (cơ) BI-A khác của quán để chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày lợi dụng chủ quán không có mặt và người trông coi, quản lý quán thì ngồi ở phía ngoài không để ý, bị cáo T đã tháo rời phần đầu và phần đuôi của chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY mà bị cáo T đang chơi ra rồi bỏ vào trong chiếc bao đựng gậy (cơ) BI-A mà bị cáo mang theo sau đó bị cáo nhanh chóng mang theo chiếc bao bên trong có đựng chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY mà bị cáo vừa lấy trộm được của quán KENG đi về nhà của mình. Khi về đến nhà bị cáo đã để chiếc gậy (cơ) BI-A vừa trộm cắp được của quán KENG cùng mấy chiếc gậy (cơ) BI-A của nhà bị cáo. Khi bị cáo đi về thì Khương và Hợp vẫn ở lại quán KENG chơi BI-A bình thường nên người trông coi, quản lý quán KENG không biết và cũng không có nghi ngờ gì. Đến khoảng 08 giờ ngày 13-01-2024, anh Hạnh là chủ quán KENG kiểm tra thì phát hiện thấy đã bị mất một chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY. Qua kiểm tra CAMERA an ninh của quán thì anh Hạnh đã phát hiện được bị cáo T là người đã lấy trộm chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY của quán và anh

Hạnh đã trình báo nội dung vụ việc với Công an xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định. Sau khi anh Hạnh trình báo vụ việc, Công an xã LB đã triệu tập bị cáo T lên để làm việc và tại Công an xã LB, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi mà bị cáo đã trộm cắp chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY của quán KENG vào tối ngày 12-01-2024. Công an xã LB đã thu giữ của bị cáo T các vật chứng gồm: 01 chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY mà bị cáo đã trộm cắp được ở quán KENG và 01 chiếc bao đựng gậy (cơ) BI-A bằng vải da màu đen (Chiếc bao mà bị cáo đã đựng chiếc gậy (cơ) BI-A mà bị cáo đã trộm cắp được ở quán KENG).

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 27-02-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V đã kết luận: Chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY có giá trị là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Ngày 19-4-2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY cho anh Hoàng Văn Hạnh, anh Hạnh đã nhận lại chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY và không yêu cầu phải bồi thường gì.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, bị cáo Đàm Văn T đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 18/CT-VKSVB ngày 06-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đàm Văn T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và các tình tiết, sự kiện có liên quan đến vụ án đúng như nội dung đã nêu ở trên và bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố, sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Đàm Văn T và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Đàm Văn T.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bao đựng gậy (cơ) BI-A bằng vải da màu đen đã thu giữ của bị cáo Đàm Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY cho bị hại và bị hại đã nhận lại chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY và không yêu cầu phải bồi thường gì, mặt khác cho đến nay bị hại cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Do đó, không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đàm Văn T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đàm Văn T tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các lời khai của bị cáo, của bị hại và của những người làm chứng tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác còn lại đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 12-01-2024 tại quán BI-A KENG ở thôn Cp, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định do anh Hoàng Văn Hạnh, sinh năm 1990, trú tại thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định là chủ quán, lợi dụng sự sơ hở của chủ quán và người quản lý, trông coi quán, bị cáo Đàm Văn T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 (một) chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY có giá trị là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) của anh Hoàng Văn Hạnh.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo Đàm Văn T đã thực hiện nêu trên với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện

kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Văn T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Xét trước lần phạm tội này bị cáo Đàm Văn T chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo Đàm Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo Đàm Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo được nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội mà chỉ cần dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cùng với người thân thích của bị cáo thì cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo giam giữ là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng là để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và biết ăn năn hối cải.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Xét bị cáo Đàm Văn T là lao động tự do nên thu nhập của bị cáo không ổn định; ngoài ra hoàn cảnh kinh tế

của gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, miễn khấu trừ một phần thu nhập và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Xét trong giai đoạn điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY cho bị hại và bị hại đã nhận lại chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY và không yêu cầu phải bồi thường gì; mặt khác thì cho đến nay bị hại cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Về chiếc bao đựng gậy (cơ) BI-A bằng vải da màu đen đã thu giữ của bị cáo Đàm Văn T, xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo T và bị cáo T đã sử dụng chiếc bao này làm công cụ phạm tội, ngoài ra thì chiếc bao này nay cũng không còn giá trị sử dụng. Do đó, tịch thu tiêu hủy.

Về chiếc gậy (cơ) BI-A nhãn hiệu FURY, xét đây là tài sản hợp pháp của bị hại. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc gậy (cơ) BI-A này cho bị hại là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đàm Văn T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đàm Văn T 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Đàm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Bị cáo Đàm Văn T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bao đựng gậy (cơ) BI-A bằng vải da màu đen

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08-5-2024).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đàm Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đàm Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Hoàng Văn Hạnh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS Công an huyện V
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã LB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân